

Số: 155 /KH-THPTTB

Tam Hiệp, ngày 29 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường năm học 2026 - 2027

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Căn cứ Thông tư 24/2025/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-THPT.TB ngày 09/9/2026 của trường THPT Trần Biên về việc ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2026 – 2027;

Trường THPT Trần Biên xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường năm học 2026 - 2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Khuyến khích học sinh NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ giải quyết các vấn đề thực tiễn.
2. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.
3. Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiếp cận Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.
4. Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế.
5. Thông qua việc trình bày các giải pháp của hoạt động nghiên cứu KHKT, học sinh đề xuất các hướng nghiên cứu cải tiến phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.
6. Lựa chọn các dự án phù hợp để cử dự thi cấp Thành phố.

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC

1. Đối tượng

Học sinh lớp 10, 11, 12 của trường THPT Trần Biên năm học 2026 - 2027.

2. Nội dung thi

Kế hoạch nghiên cứu chi tiết, giải pháp đề xuất của các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc các lĩnh vực quy định trong quy chế của cuộc thi, thời gian nghiên cứu của dự án dự thi trong khoảng từ tháng 01 của năm tổ chức Cuộc thi đến trước ngày nộp hồ sơ dự thi (nhằm đáp ứng khoản 2 Điều 4 Thông tư số 06).

Dự án có thể của 01 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của nhóm 02 học sinh (gọi là dự án tập thể). Dự án tập thể phải có sự phân biệt mức độ đóng góp khác nhau vào kết quả nghiên cứu của người thứ nhất (nhóm trưởng) với người thứ hai. Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án dự thi.

Báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi bao gồm các nội dung cơ bản sau: câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa học) hoặc vấn đề nghiên cứu (đối với dự án kỹ thuật); thiết kế và phương pháp nghiên cứu; thực hiện thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và kiểm tra (đối với dự án kỹ thuật); kết luận và hướng phát triển của dự án.

Các dự án có thể là kế hoạch, giải pháp, mô hình, sản phẩm cụ thể có thể được làm dưới dạng các video clip có thời gian dưới 03 phút.

3. Thí sinh dự thi và người hướng dẫn nghiên cứu

3.1. Thí sinh dự thi phải có đủ các điều kiện

- Là học sinh lớp 10, lớp 11, lớp 12 năm học 2026 - 2027;
- Tự nguyện tham gia;
- Có kết quả học tập, rèn luyện năm học 2025 - 2026 đạt từ mức khá trở lên;
- Mỗi thí sinh chỉ được tham gia 01 (một) dự án dự thi.

3.2. Người hướng dẫn nghiên cứu

Mỗi dự án dự thi có 01 người hướng dẫn nghiên cứu là giáo viên có chuyên môn phù hợp với dự án dự thi, đang công tác tại Trường THPT Trần Biên.

Người hướng dẫn nghiên cứu chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của dự án dự thi; ký phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu; đồng thời chịu trách nhiệm hướng dẫn học sinh thực hiện dự án theo đúng quy định của Cuộc thi.

Danh sách giáo viên tham gia hướng dẫn khoa học kỹ thuật năm học 2026 - 2027 được ban hành kèm theo **Phụ lục 8** của Kế hoạch này.

Người hướng dẫn nghiên cứu có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hướng dẫn; theo dõi tiến độ thực hiện đề tài; kiểm tra, xác nhận Sổ nhật ký nghiên cứu; hướng dẫn học sinh hoàn thiện hồ sơ, báo cáo nghiên cứu, poster, sản phẩm dự thi và chuẩn bị các điều kiện tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường; tiếp tục hướng dẫn các dự án được lựa chọn tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố theo quy định.

Lưu ý: Đối với các dự án được lựa chọn tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố sẽ tính tiết quy đổi cho giáo viên hướng dẫn và được thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Đồng Nai và quy định của nhà trường.

Giáo viên hướng dẫn các dự án hoàn thành và tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường được ghi nhận là một trong những minh chứng về tinh thần đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; đồng thời là một trong những căn cứ để xem xét công tác thi đua, đánh giá, xếp loại viên chức theo quy định của nhà trường.

4. Lĩnh vực dự thi

Các dự án dự thi ở 22 lĩnh vực trong bảng dưới đây:

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
3	Hóa sinh	Hóa – Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa – Sinh Y; Hóa – Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và bệnh lý học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y Sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh – Tin	Kỹ thuật Y Sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu; ...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và Pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...

15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và thủy tinh; Vật liệu composite; Lí thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Polymer;..
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Topo; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử; phân tử và quang học; Lí – Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, điện từ và plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; Laser; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lí thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lí thuyết điều khiển; Robot động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;..
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;....

5. Đăng ký phê duyệt dự án

5.1. Hồ sơ phê duyệt dự án

5.1.1. Phiếu đăng ký dự án (Phụ lục 4 đính kèm theo Kế hoạch này). Trường hợp học sinh chưa có giáo viên hướng dẫn, Nhà trường sẽ căn cứ vào thông tin dự án của học sinh để phân công giáo viên hướng dẫn phù hợp.

5.1.2. Đề cương nghiên cứu (Phụ lục 5 đính kèm theo Kế hoạch này)

5.1.3. Cam kết liêm chính học thuật (Phụ lục 6 đính kèm theo Kế hoạch này)

5.1.4. Phụ huynh xác nhận (Phụ lục 7 đính kèm theo Kế hoạch này)

6. Nộp đề tài dự thi

6.1. Hồ sơ dự thi

6.1.1. Sổ nhật ký nghiên cứu: Dự án phải thực hiện Sổ nhật ký nghiên cứu ghi lại toàn bộ quá trình nghiên cứu từ lúc lên ý tưởng đến khi hoàn thiện sản phẩm nghiên cứu. Học sinh thực hiện dự án sẽ trình bày Sổ nhật ký nghiên cứu khi được giám khảo ở vòng chấm phỏng vấn yêu cầu.

6.1.2. Báo cáo thực hiện dự án: Báo cáo thực hiện dự án không quá 15 trang vi tính khổ A4 (chừa lề trái 3 cm, phải 2 cm, trên 2 cm, dưới 2 cm, cách dòng đơn, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, **báo cáo không ghi tên đơn vị**) bao gồm cả trang bìa, mục lục và tài liệu tham khảo, được thực hiện dưới dạng file pdf.

Nội dung báo cáo dự án cần thể hiện:

- Trang bìa: Lĩnh vực dự thi, tên và nội dung cơ bản của dự án, người thực hiện, người bảo trợ và người hướng dẫn dự án, thời gian, địa điểm thực hiện dự án.

- Trang đầu tiên cần tóm tắt dự án: Tính mới, tính khoa học, tính thực tiễn, tính cộng đồng.

- Cấu trúc nội dung:

- + Lí do chọn dự án: Mô tả ngắn gọn tóm tắt cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu và giải thích tại sao vấn đề đó quan trọng trong khoa học. Nếu có thể, giải thích về bất kì tác động xã hội nào của vấn đề nghiên cứu.

- + Câu hỏi nghiên cứu; Vấn đề nghiên cứu; Giả thuyết khoa học.

- + Thiết kế và phương pháp nghiên cứu: Mô tả chi tiết tiến trình và thiết kế thí nghiệm (thực nghiệm), bao gồm phương pháp thu thập số liệu, xác định giải pháp và thiết kế mô hình... Chỉ mô tả cho dự án của mình nghiên cứu, không bao gồm công việc được thực hiện bởi người hướng dẫn hay của những người khác. Xác định những rủi ro tiềm năng và những cảnh báo an toàn cần thiết.

- + Tiến hành nghiên cứu: Trình bày tiến trình nghiên cứu, bao gồm việc thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu; xây dựng và kiểm tra mô hình thiết kế. Kết luận khoa học về câu hỏi nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu, giả thuyết khoa học.

- + Tài liệu tham khảo: Liệt kê tối thiểu 5 tài liệu tham khảo chính (Ví dụ các bài báo khoa học, sách, trang web) mà học sinh đã nghiên cứu. Nếu Đề cương nghiên cứu của học sinh có sử dụng động vật có xương sống, một trong số các tham khảo này phải là tài liệu về bảo vệ động vật. Trình bày tài liệu tham khảo theo dạng: Tên tác giả, tên tài liệu, nơi xuất bản, năm xuất bản.

6.1.3. Lưu ý:

- Dự án phải chưa được công bố ở bất kỳ cuộc thi nào khác, nếu kế thừa kết quả từ cuộc thi khác phải cung cấp đầy đủ thông tin trong nội dung báo cáo dự án.

- Dự án không sao chép ở các nguồn trong và ngoài nước, thí sinh và giáo viên hướng dẫn chịu trách nhiệm trực tiếp.

- Sản phẩm của dự án (nếu có), được thể hiện bằng hình ảnh hoặc video clip mô tả hoạt động;

- Hướng dẫn sử dụng AI trong các dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật trong Cuộc thi theo Phụ lục 1 đính kèm Kế hoạch này.

- Hướng dẫn thực hiện Sổ nhật ký nghiên cứu theo Phụ lục 2 đính kèm Kế hoạch này.

- Poster online: Theo Phụ lục 3 đính kèm Kế hoạch này. Poster online sẽ được công bố trên website của Ban tổ chức (chỉ thực hiện nếu đề tài được lựa chọn dự thi cấp Thành phố).

6.2. Thời hạn nộp hồ sơ dự thi

- Thời gian: Từ ngày 01/10/2026 đến ngày 30/11/2026
- Hồ sơ dự án nộp online qua zalo thầy Mạnh (do GVHD nộp)
- Hỗ trợ đăng ký: phòng Phó hiệu trưởng trường THPT Trần Biên, Thầy Nguyễn Thế Mạnh (0367.015.015)

7. Công tác tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường

7.1. Tổ chức cuộc thi

a) Cuộc thi KHKT cấp trường tiến hành trong thời gian từ ngày 01/10/2026 đến ngày 10/12/2026. Vòng xét duyệt hồ sơ: ban tổ chức thẩm định, xét duyệt hồ sơ của các dự án theo quy định của cuộc thi. Vòng phỏng vấn: ban chấm thi tiến hành phỏng vấn trực tiếp (hoặc trực tuyến) các học sinh thực hiện các dự án đã đạt yêu cầu của Vòng xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn để xét giải.

Lưu ý: Các mốc thời gian trên có thể thay đổi tùy thuộc vào kế hoạch tổ chức cuộc thi KHKT cấp thành phố do SGDĐT tổ chức.

b) Trường sẽ chọn ra tối đa 02 dự án tham gia cuộc thi KHKT cấp Thành phố năm học 2026 – 2027.

c) Ban chấm thi cuộc thi KHKT cấp trường theo quyết định của Hiệu trưởng trường THPT Trần Biên.

7.2. Tiêu chí đánh giá dự án dự thi cuộc thi KHKT cấp trường

Căn cứ quy định tại Thông tư 06/2024/TT-BGDĐT và Tiêu chí đánh giá dự án dự thi cuộc thi KHKT cấp thành phố năm học 2026 – 2027, Cuộc thi KHKT cấp trường năm học 2026 – 2027 đánh giá dự án dự thi căn cứ theo các tiêu chí dưới đây:

7.2.1. Chấm thi theo nhóm lĩnh vực tương đồng.

Ban tổ chức thẩm định quá trình nghiên cứu của học sinh thông qua hồ sơ dự thi. Quá trình thực hiện kế hoạch nghiên cứu qua Sổ nhật ký nghiên cứu. Trường hợp hồ sơ dự án dự thi không đáp ứng yêu cầu hoặc vi phạm quy chế thi sẽ không được chấm và được xử lý theo quy định.

a) Dự án khoa học

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;
- Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm.
- Trình bày: 35 điểm.

b) Dự án kỹ thuật

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện: chế tạo và kiểm tra: 20 điểm;

- Tính sáng tạo: 20 điểm.
- Trình bày: 35 điểm.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

- Chỉ đạo và giám sát chung.
- Ban hành các quyết định liên quan đến cuộc thi KHKT cấp trường năm học 2026 – 2027.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách KHKT:

- Chỉ đạo công tác tổ chức cuộc thi.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành các quyết định liên quan đến cuộc thi KHKT cấp trường năm học 2026 – 2027.

3. Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất:

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị cơ sở vật chất cho cuộc thi và điều kiện sinh hoạt cho Ban chấm thi.

4. Đoàn TNCS trường THPT Trần Biên:

- Thực hiện tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa công tác NCKH của học sinh đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

5. Bộ phận giáo vụ:

- Tiếp nhận danh sách các dự án được chọn tham dự cuộc thi KHKT cấp thành phố năm học 2026 - 2027.
- Hỗ trợ các dự án đăng ký tham dự cuộc thi KHKT cấp thành phố năm học 2026 - 2027 theo đúng quy định và đúng thời hạn.

Trên đây là kế hoạch tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường dành cho học sinh năm học 2026 – 2027. Đề nghị các bộ phận, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế triển khai, Hiệu trưởng có thể điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với từng giai đoạn và thông báo đến các bộ phận, cá nhân có liên quan./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- GV, NV, HS (thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Hà

PHỤ LỤC 1

Hướng Dẫn Sử Dụng AI Tạo Sinh Trong Dự Án Nghiên Cứu
Bảng Quy Định Sử Dụng AI

Nhiệm vụ	Cho phép	Điều kiện kèm theo
Yêu cầu AI xác định hoặc tóm tắt các ý chính của một bài báo trước khi đọc bài báo đó để bắt đầu tổng quan tài liệu.	Cho phép kèm điều kiện	Chấp nhận được mà không cần trích dẫn cụ thể.
Yêu cầu AI tóm tắt một cuốn sách/bài báo và đưa bản tóm tắt đó vào phần tổng quan tài liệu mà không cần tự đọc nguồn đó.	Không cho phép	Không bao giờ được chấp nhận, vì không có sự tương tác trực tiếp với nguồn tài liệu.
Sử dụng chatbot AI như một công cụ viết để giúp hình thành và phát triển các ý tưởng.	Cho phép kèm điều kiện	Chấp nhận được; có thể yêu cầu trích dẫn tùy trường hợp. Phải lưu lại nhật ký câu lệnh (prompt log) trong sổ tay nghiên cứu.
Sử dụng AI để viết bản thảo đầu tiên của kế hoạch nghiên cứu, tóm tắt (abstract), bài báo hoặc poster.	Không cho phép	Không bao giờ được chấp nhận. Đây phải là công việc độc lập của học sinh.
Yêu cầu AI viết một phần của bài nghiên cứu và nộp dưới tên mình.	Không cho phép	Không bao giờ được chấp nhận.
Tự viết tóm tắt, sau đó nhờ AI điều chỉnh ngôn từ nhưng không sửa đổi, thêm thắt hay thay thế các ý chính.	Cho phép kèm điều kiện	Chấp nhận được mà không cần trích dẫn nếu các thay đổi chỉ giới hạn ở ngữ pháp và cú pháp.
Sử dụng AI để viết mã nguồn (code) ban đầu cho dự án.	Cho phép kèm điều kiện	Chấp nhận được, nhưng phải trích dẫn rõ phần code nào do AI tạo ra và kèm theo nhật ký câu lệnh.
Yêu cầu AI tạo sơ đồ, đồ họa hoặc hình ảnh cho bài báo hoặc bài thuyết trình.	Cho phép kèm điều kiện	Hình ảnh phải được đánh dấu rõ ràng là "do AI tạo ra" kèm trích dẫn cách thức tạo ra hình ảnh đó.
Nhờ AI bổ sung thêm các luận điểm mới vào bài nghiên cứu đã viết.	Không cho phép	Không bao giờ được chấp nhận.
Sử dụng AI để đưa ra kết luận hoặc các bước phát triển trong tương lai.	Không cho phép	Không bao giờ được chấp nhận.
Sử dụng AI để xác định các bài kiểm tra thống kê hoặc công cụ phần mềm phù hợp.	Cho phép kèm điều kiện	Chấp nhận được; yêu cầu lưu nhật ký câu lệnh. Lưu ý: Việc giải thích dữ liệu phải do người nghiên cứu thực hiện.
Sử dụng AI để thu thập dữ liệu, viết kế hoạch nghiên cứu hoặc tìm trích dẫn để chứng minh cho các khẳng định của mình.	Không cho phép	Không bao giờ được chấp nhận.
Yêu cầu AI tạo danh mục tài liệu tham khảo khởi đầu.	Không cho phép	Không bao giờ được chấp nhận.

Sử dụng AI để sửa cấu trúc hoặc định dạng của danh mục tài liệu tham khảo.	Cho phép kèm điều kiện	Chấp nhận được mà không cần trích dẫn cụ thể. Cần phải tự kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của tất cả các nguồn.
--	-------------------------------	--

Lưu ý quan trọng:

Đây là mô hình sơ bộ; trong vòng tuyển chọn Cuộc thi có thể áp dụng các chính sách riêng nghiêm ngặt hơn.

Mọi hướng dẫn hoặc tinh chỉnh sau khi hoàn thành tài liệu gốc với sự hỗ trợ của AI đều cần được trích dẫn rõ ràng và ghi chép nhật ký.

- **Không xé trang:** không tẩy xóa bằng bút xóa hoặc xé trang, ngay cả khi viết sai.

- **Giữ nguyên số liệu thô:** Ghi lại cả những lỗi sai, thử nghiệm thất bại và sơ đồ vẽ tay nguệch ngoạc. Giám khảo đánh giá cao tính trung thực hơn là một bảng số liệu đẹp một cách hoàn hảo.

II. Cấu trúc

2. **Mục lục:** Đề trống 2–3 trang đầu tiên để điền số trang sau khi hoàn thành đề tài.

4. Phụ lục / Tài liệu tham khảo: Dán biểu đồ in từ máy tính, liên kết nguồn tài liệu, hoặc hóa đơn mua vật liệu ở cuối cuốn sổ.

Mỗi ngày ghi chép sẽ chiếm từ 1 đến 2 trang tùy thuộc vào khối lượng công việc thực hiện. NGÀYY: [Ngày/Tháng/Năm] TRANG: [Số trang]

GIAI ĐOẠN: [Ví dụ: Đọc tài liệu / Thử nghiệm / Phân tích số liệu] THỜI GIAN: [Từ ... giờ đến ... giờ]

- Cụ thể muốn đạt được điều gì trong hôm nay? (Ví dụ: Lắp ráp bảng mạch điều khiển; Kiểm tra độ pH của nước bằng 3 dung dịch khác nhau).

- Liệt kê tất cả những gì đã dùng (Ví dụ: 50ml nước cất, Cảm biến X, Mạch Arduino Uno).

- Mô tả từng bước đã làm.

- Ghi lại những gì quan sát thấy, cảm nhận được, hoặc đo đạc được. Lưu ý: Vẽ nhanh sơ đồ hoặc bảng biểu tại đây nếu cần.

[Vẽ tay Sơ đồ / Đồ thị / Bản phác thảo tại đây]

4. KẾT QUẢ & SỐ LIỆU THÔ

- Lần thử 1: [Giá trị đo được]
- Lần thử 2: [Giá trị đo được]
- Lần thử 3: [Giá trị đo được]
- Kết quả trung bình: [Giá trị]

5. RÚT KINH NGHIỆM & LỖI SAI

- Điều gì đã xảy ra ngoài ý muốn? (Ví dụ: Cảm biến bị quá nhiệt ở lần thử 2 do điện áp quá cao).

- Sửa lỗi đó như thế nào? (Ví dụ: Giảm điện áp xuống 5V; thay cảm biến mới).

6. KẾ HOẠCH TIẾP THEO

- Dựa trên kết quả hôm nay, ngày mai cần phải làm gì tiếp theo?

Chữ ký của Học sinh

[Ký tên]

Chữ ký của Giáo viên/Người chứng kiến:

[Ký tên]

PHỤ LỤC 3
MẪU POSTER ONLINE

TÊN DỰ ÁN

MÃ SỐ DỰ ÁN

Tên các thành viên của dự án, Trường, Phường (Xã)...

CÂU HỎI NGHIÊN CỨU – MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU	DỮ LIỆU VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU
PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	GIẢI THÍCH – KẾT LUẬN – TÍNH MỚI CỦA ĐỀ TÀI

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ ÁN

1) a. Họ và tên học sinh/nhóm trưởng:..... Lớp:

Email: Điện thoại:

b. Thành viên trong nhóm: Lớp:

2) Tên dự án:

3) Giáo viên hướng dẫn:

Điện thoại/email:/.....

5) Dự án này có kế thừa từ năm trước không? ☐ Có ☐ Không

Nếu có:

a) Đính kèm ☐ Tóm tắt và ☐ Kế hoạch nghiên cứu của năm trước

b) Giải thích sự khác và mới của dự án này so với năm trước trong:

☐ Phiếu dự án kế thừa.

6) Thí nghiệm/thu thập số liệu trong khoảng thời gian:

Bắt đầu: Kết thúc (dự kiến):

7) Bạn tiến hành thí nghiệm ở đâu? (Đánh dấu tất cả những nơi tiến hành)

☐ Cơ quan nghiên cứu ☐ Trường học ☐ Thực địa ☐ Ở nhà ☐ Nơi khác...

8) Liệt kê tên và địa chỉ của tất cả những nơi làm việc ngoài nhà trường:

a) Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

b) Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

....., Ngày ... tháng ... năm 2026

Xác nhận của nhóm nghiên cứu

ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

Đề cương nghiên cứu bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Lí do chọn đề tài
2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu
3. Mục tiêu nghiên cứu
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
5. Giả thuyết khoa học hoặc câu hỏi nghiên cứu
6. Phương pháp nghiên cứu
7. Nhiệm vụ nghiên cứu
8. Dự kiến kết quả đạt được
9. Kế hoạch nghiên cứu
10. Tài liệu tham khảo

Xác nhận của nhóm nghiên cứu

Xác nhận của Giáo viên hướng dẫn

BẢN CAM KẾT LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC NGHIÊN CỨU

Kính gửi: Ban Tổ chức/Hội đồng chấm thi Cuộc thi Nghiên cứu Khoa học

Em/Chúng em gồm:

Thực hiện đề tài nghiên cứu:

Lĩnh vực nghiên cứu:

Giáo viên hướng dẫn:

Em/Chúng em xin cam kết và chịu trách nhiệm hoàn toàn về những nội dung sau đây:

1. Sản phẩm/Báo cáo nghiên cứu khoa học này là công trình nghiên cứu, học tập độc lập của em/chúng em dưới sự hỗ trợ của giáo viên hướng dẫn.

2. Em/Chúng em cam đoan không sao chép ý tưởng, nội dung hoặc kết quả nghiên cứu của người khác và các công trình khoa học khác mà không có sự trích dẫn nguồn rõ ràng. Mọi tài liệu tham khảo, dữ liệu sử dụng trong bài đều có trích dẫn một cách chính xác, minh bạch.

3. Tất cả số liệu, mô hình, kết quả thực nghiệm và khảo sát được trình bày trong báo cáo đều được thực hiện trung thực, khách quan, không tự ý bịa đặt hoặc làm sai lệch kết quả nhằm phục vụ ý đồ cá nhân.

Em/Chúng em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu phát hiện bất kỳ hành vi gian lận, vi phạm đạo đức hay liêm chính học thuật nào trong đề tài này.

TP. Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Xác nhận của nhóm nghiên cứu

Xác nhận của Giáo viên hướng dẫn

(Yêu cầu đối với mỗi học sinh, kể cả thành viên của nhóm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kính gửi: Ban lãnh đạo trường THPT Trần Biên

Tôi tên là:

Là phụ huynh của em:

Lớp: Trường:

Hiện đang tham gia đề tài

Sau khi đã được nhóm nghiên cứu cung cấp đầy đủ thông tin về mục đích, nội dung, quy trình thực hiện cũng như trách nhiệm của người tham gia vào đề tài nghiên cứu, tôi xác nhận rằng:

Tôi đồng ý cho con tôi tham gia các hoạt động của đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật trên tinh thần tự nguyện./.

TP. Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Xác nhận của phụ huynh học sinh

